

CÔNG TY TNHH WANTONG
CÔNG BỐ NỘI DUNG ĐĂNG KÝ THÀNH LẬP MỚI

1. Tên công ty

Tên công ty viết bằng tiếng Việt: CÔNG TY TNHH WANTONG

Tên công ty viết bằng tiếng nước ngoài:

Tên công ty viết tắt:

2. Mã số doanh nghiệp: 0110478141

3. Ngày thành lập: 15/09/2023

4. Địa chỉ trụ sở chính:

Số 17B, ngõ 541/16/31 đường Bát Khối, Phường Thạch Bàn, Quận Long Biên, Thành phố Hà Nội, Việt Nam

Điện thoại: 0792746066

Fax:

Email:

Website:

5. Ngành, nghề kinh doanh:

STT	Tên ngành	Mã ngành
1.	Hoàn thiện công trình xây dựng Chi tiết: Lắp đặt thiết bị nội thất.	4330
2.	Bán buôn ô tô và xe có động cơ khác	4511
3.	Bán lẻ ô tô con (loại 9 chỗ ngồi trở xuống)	4512
4.	Đại lý ô tô và xe có động cơ khác (trừ hoạt động đấu giá)	4513
5.	Bán buôn thực phẩm (trừ thịt động vật thuộc danh mục cấm)	4632(Chính)
6.	Bán buôn đồ dùng khác cho gia đình Chi tiết: - Bán buôn dược phẩm; - Bán buôn hàng gốm, sứ, thủy tinh; - Bán buôn đồ điện gia dụng, đèn và bộ đèn điện; - Bán buôn giường, tủ, bàn ghế và đồ dùng nội thất tương tự; - Bán buôn xe đạp và phụ tùng xe đạp.	4649
7.	Bán buôn máy vi tính, thiết bị ngoại vi và phần mềm	4651
8.	Bán buôn thiết bị và linh kiện điện tử, viễn thông	4652
9.	Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy khác Chi tiết: - Bán buôn máy móc, thiết bị điện, vật liệu điện (máy phát điện, động cơ điện, dây điện và thiết bị khác dùng trong mạch điện); - Bán buôn các thiết bị điện năng lượng mặt trời, năng lượng điện gió.	4659
10.	Bán buôn kim loại và quặng kim loại Chi tiết: Bán buôn sắt, thép	4662
11.	Bán buôn vật liệu, thiết bị lắp đặt khác trong xây dựng	4663
12.	Bán buôn chuyên doanh khác chưa được phân vào đâu Chi tiết: Bán buôn tấm pin năng lượng mặt trời, tuabin gió.	4669

13.	Trồng cây hàng năm khác	0119
14.	Trồng cây gia vị, cây dược liệu, cây hương liệu lâu năm Chi tiết: Trồng cây dược liệu, hương liệu lâu năm.	0128
15.	Hoạt động dịch vụ trồng trọt	0161
16.	Hoạt động dịch vụ sau thu hoạch Chi tiết: Các khâu chuẩn bị trước khi bán sản phẩm, như làm sạch, phân loại, sơ chế, phơi sấy.	0163
17.	Nuôi trồng thủy sản nội địa	0322
18.	Hoạt động dịch vụ hỗ trợ kinh doanh khác còn lại chưa được phân vào đâu Chi tiết: Xuất, nhập khẩu các mặt hàng công ty kinh doanh.	8299
19.	Hoạt động dịch vụ công nghệ thông tin và dịch vụ khác liên quan đến máy vi tính	6209
20.	Kinh doanh bất động sản, quyền sử dụng đất thuộc chủ sở hữu, chủ sử dụng hoặc đi thuê Chi tiết: - Cho thuê, điều hành, quản lý nhà và đất ở; - Cho thuê, điều hành, quản lý nhà và đất không để ở.	6810
21.	Hoạt động thiết kế chuyên dụng Chi tiết: Hoạt động trang trí nội thất.	7410
22.	Bán lẻ thực phẩm trong các cửa hàng chuyên doanh Chi tiết: Bán lẻ thịt và các sản phẩm thịt trong các cửa hàng chuyên doanh (trừ thịt động vật thuộc danh mục cấm).	4722
23.	Chế biến, bảo quản thịt và các sản phẩm từ thịt (trừ hoạt động giết mổ gia súc, gia cầm)	1010
24.	Chế biến, bảo quản thủy sản và các sản phẩm từ thủy sản (không hoạt động tại trụ sở)	1020
25.	Chế biến và bảo quản rau quả (không hoạt động tại trụ sở)	1030
26.	Sản xuất món ăn, thức ăn chế biến sẵn (không sản xuất tại trụ sở, chỉ hoạt động khi cơ quan có thẩm quyền chấp thuận về chủ trương đầu tư và có đủ điều kiện theo quy định của pháp luật)	1075
27.	May trang phục (trừ trang phục từ da lông thú)	1410
28.	Sản xuất đồ gỗ xây dựng (gỗ có nguồn gốc hợp pháp) (không hoạt động tại trụ sở)	1622
29.	Sản xuất bao bì bằng gỗ (không hoạt động tại trụ sở)	1623
30.	Sản xuất sản phẩm khác từ gỗ; sản xuất sản phẩm từ tre, nứa, rơm, rạ và vật liệu tết bện (gỗ có nguồn gốc hợp pháp; không hoạt động tại trụ sở)	1629
31.	Sản xuất hoá chất cơ bản (chỉ sản xuất, gia công sau khi hoàn thành đầy đủ các thủ tục về đất đai, xây dựng, phòng cháy chữa cháy, bảo vệ môi trường) (không hoạt động tại trụ sở)	2011

32.	Sản xuất thuốc, hoá dược và dược liệu (không hoạt động tại trụ sở)	2100
33.	Sản xuất vật liệu xây dựng từ đất sét (không hoạt động tại trụ sở)	2392
34.	Sản xuất xi măng, vôi và thạch cao (không hoạt động tại trụ sở)	2394
35.	Sản xuất bê tông và các sản phẩm từ bê tông, xi măng và thạch cao (không sản xuất tại trụ sở, chỉ hoạt động khi cơ quan có thẩm quyền chấp thuận về chủ trương đầu tư và có đủ điều kiện kinh doanh theo quy định của pháp luật)	2395
36.	Sản xuất sắt, thép, gang (không hoạt động tại trụ sở)	2410
37.	Đúc sắt, thép (không hoạt động tại trụ sở)	2431
38.	Sản xuất sản phẩm điện tử dân dụng	2640
39.	Sản xuất thiết bị đo lường, kiểm tra, định hướng và điều khiển (không hoạt động tại trụ sở)	2651
40.	Sản xuất pin và ắc quy	2720
41.	Sản xuất đồ điện dân dụng	2750
42.	Sản xuất thiết bị điện khác Chi tiết: Sản xuất thiết bị điện năng lượng mặt trời, năng lượng điện gió. (chỉ được sản xuất, gia công sau khi hoàn thành đầy đủ các thủ tục về đất đai, xây dựng, phòng cháy chữa cháy, bảo vệ môi trường)	2790
43.	Sản xuất động cơ, tua bin (trừ động cơ máy bay, ô tô, mô tô và xe máy) Chi tiết: Sản xuất tuabin gió.	2811
44.	Sản xuất máy cho ngành dệt, may và da	2826
45.	Sản xuất phụ tùng và bộ phận phụ trợ cho xe ô tô và xe có động cơ khác (không hoạt động tại trụ sở)	2930
46.	Vận tải hàng hóa bằng đường bộ (trừ hóa lỏng khí để vận chuyển)	4933
47.	Vận tải hàng hóa ven biển và viễn dương (trừ hóa lỏng khí để vận chuyển)	5012
48.	Vận tải hàng hóa hàng không (trừ hóa lỏng khí để vận chuyển)	5120
49.	Kho bãi và lưu giữ hàng hóa	5210
50.	Xuất bản phần mềm (chỉ hoạt động kinh doanh khi có đủ các điều kiện theo quy định của pháp luật)	5820

* Họ và tên: NGUYỄN THỊ HUỆ

Giới tính: Nữ

Chức danh: Giám đốc

Sinh ngày: 05/05/1978

Dân tộc: Kinh

Quốc tịch: Việt Nam

Loại giấy tờ pháp lý của cá nhân: Thẻ căn cước công dân

Số giấy tờ pháp lý của cá nhân: 036178007212

Ngày cấp: 25/07/2021

Nơi cấp: Cục Cảnh sát Quản lý hành chính về trật tự xã hội

Địa chỉ thường trú: Số 20, ngõ 541/16/31 đường Bát Khối, Tổ 8, Phường Thạch Bàn, Quận Long Biên, Thành phố Hà Nội, Việt Nam

Địa chỉ liên lạc: Số 20, ngõ 541/16/31 đường Bát Khối, Tổ 8, Phường Thạch Bàn, Quận Long Biên, Thành phố Hà Nội, Việt Nam

9. Nơi đăng ký: Phòng Đăng ký kinh doanh Thành phố Hà Nội